

Bản án số: 52/2019/HS- PT

Ngày: 03-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Khánh Hồng

Các thẩm phán: 1. Ông Lương Văn Hiến

2. Bà Nguyễn Thị Lan Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Anh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2019/TLPT-HS ngày 05/01/2018 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Văn A** (tên gọi khác: không); sinh ngày 25/12/1969 tại SC, Thái Nguyên; ĐKKHKT: Tổ dân phố TT, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Lương Thị L; có vợ là Khúc Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2012 đến ngày 03/9/2012 thì được trả tự do, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo (do bị cáo mời): Ông Nguyễn Mạnh A, là Luật sư thuộc văn phòng luật sư AT, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

- Người bị hại không kháng cáo: Anh Hà Sỹ T, sinh năm: 1984; Trú tại: tổ dân phố LS, phường BQ, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1983; Trú tại: xóm XĐ, xã ĐL, thành phố

TN, tỉnh Thái Nguyên.

Chị Khúc Thị T, sinh năm 1981; Trú tại: Tổ dân phố TT, phường LS, thành phố SC, Thái Nguyên

(anh K, chị T đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/8/2012, Trần Văn A đang ở nhà thì nhận được điện thoại của anh Trần Hùng C trú tại tổ dân phố TT, phường LS, thành phố SC, báo cho A biết em trai A là Trần Văn T đang bị người khác đánh ở cửa hàng xăng dầu số 27 của Công ty xăng dầu BT tại tổ dân phố T, phường LS, thành phố SC. Thấy vậy, A lấy 01 gậy gỗ có 04 cạnh vuông, rộng 2,5cm, dài 1,12m (dùng làm chắn song cửa), rồi điều khiển xe mô tô của A chở theo cháu Trần Đông D, sinh năm 2004 (là con của A), cháu Trần Quốc H, sinh năm 1999 (là cháu của A), trên giá để hàng giữa xe có gài sẵn 01 con dao nhọn do A để ở đó từ trước. Khi A điều khiển xe đến đoạn đường gần cửa hàng xăng dầu số 27, cháu H nhìn thấy anh T ở phía xa và nói “Chú T ở kia”, thì A dừng xe rồi quay đầu xe, lúc này anh Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 20M7 – 8221 chở anh Hà Sỹ T là người đang mâu thuẫn với anh Trần Văn T đi đến, anh Hà Sỹ T ngồi sau dơ tay lên đập vào mũ bảo hiểm của A, làm A cùng xe đổ ra đường, anh T và anh K lao vào dùng chân tay không đánh nhau với A, A rút gậy gỗ mang theo vụt vào người K và T, sau đó anh K túm được đầu gậy của A, hai bên giằng co nhau rồi ngã ra đường, A rút dao nhọn ở giá để hàng giữa xe của A và tiếp tục đánh nhau với anh K, anh T, trong lúc hỗn loạn, A cầm dao ở tay phải đâm một nhát trúng vào vùng lưng bên phải của anh T, khiến T bỏ chạy. A đứng dậy, tay phải cầm dao ném về phía T nhưng không trúng, rồi dùng gậy tiếp tục vụt vào người anh K, sau đó anh K cũng bỏ chạy sang phía bên kho xăng. Hậu quả anh T bị thương vùng lưng bên phải được người dân đưa đến bệnh viện GT Thái Nguyên cứu chữa, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên điều trị, ngày 10/9/2012 ra viện, sau đó anh T lại đến Bệnh viện A Thái Nguyên điều trị, từ ngày 10/9/2012 đến ngày 22/9/2012 ra viện. Anh K bị vết thương xây sát vùng vai, cánh tay, Trần Văn A bị một vết thương ở phần giữa trán và phần ngón tay trái.

Tại bản kết luận giám định số 80 ngày 25/10/2012 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: anh Hà Sỹ T bị tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 22,38%;

Tại bản giám định y pháp số 256 ngày 11/9/2012 của tổ chức giám định y

pháp tỉnh Thái Nguyên kết luận anh Nguyễn Văn K có tỷ lệ thương tật là 06%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn. Tuy nhiên anh K không đề nghị xử lý hình sự với A.

Tại bản kết luận giám định số 267 ngày 15/8/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Trần Văn A hiện tại không còn dấu vết của thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn A** phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015: *Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2012 đến ngày 03/9/2012. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 04/12/2018, bị cáo Trần Văn A kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng, trong vụ án này người bị hại có lỗi, bị cáo có nhân thân tốt, là người không biết chữ và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, việc cách ly xã hội đối với bị cáo là không cần thiết. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, lúc đầu bị cáo kêu oan nhưng sau đó bị cáo xác định án sơ thẩm xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng chỉ xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Qua xem xét đánh giá lời khai của bị

cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác là phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/8/2012 tại xóm T, xã LS, thành phố TN (nay là tổ dân phố T, phường LS, thành phố SC) Trần Văn A, Trần Văn T, Nguyễn Văn K và Hà Sỹ T có xảy ra xô sát. Trong quá trình đánh nhau, Trần Văn A có hành vi dùng gậy và dao gây thương tích cho anh Hà Sỹ T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22,38%.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt Trần Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo A, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án như đã tuyên là phù hợp. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình biên lai bị cáo đã nộp thêm 5 triệu đồng tại cơ quan thi hành án để bồi thường khắc phục hậu quả nhưng với việc dùng dao gây thương tích cho người bị hại 22,38% sức khỏe nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ nên cần giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

Xét lời đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo như đã phân tích nêu trên là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận việc bị cáo nộp thêm 5 triệu đồng tại cơ quan thi hành án để bồi thường cho người bị hại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn A phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

1/Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: *Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt (được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2012 đến ngày 03/9/2012).

2/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Ghi nhận việc bị cáo đã nộp 5 triệu đồng tại Chi cục thi hành án thành phố Sông Công theo biên lai thu số 0001556 ngày 19/11/2018 để bồi thường cho người bị hại.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc Trần Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công;
- Công an TP Sông Công;
- TAND TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Khánh Hồng
(đã ký)